

BẢN TIN TUẦN

“Kết quả quan trắc, dự báo chất lượng nước trong hệ thống công trình thủy lợi Bắc Nam Hà, phục vụ lấy nước sản xuất nông nghiệp”

(Tuần 24: 15/11/2025 đến 21/11/2025)

I. Kết quả giám sát chất lượng nước tuần từ ngày 15/11 đến ngày 21/11/2025

1. Vị trí giám sát

TT	Tên vị trí lấy mẫu	Nguồn/Sông	Lý do xác định vị trí lấy mẫu
1	Cổng Như Trác	Sông Hồng	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh Như Trác tưới cho khu vực Huyện Lý Nhân và phần Bắc huyện Bình Lục.
2	Cổng Hữu Bị		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh Hữu Bị tưới cho khu vực Huyện Mỹ Lộc và phần Bắc huyện Bình Lục.
3	Cổng Cốc Thành	Sông Đào	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh Cốc thành tưới cho khu vực Huyện Vụ Bản.
4	Cổng sông Chanh		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tiêu sông Chanh và tưới bổ sung cho khu vực Nam huyện Vụ Bản.
5	Cổng Nhâm Trảng	Sông Đáy	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới Nhâm Trảng, tưới cho Huyện Thanh Liêm và phần phía Bắc huyện Ý Yên, bổ sung nước vào hệ thống cuối kênh Như Trác.
6	Cổng Kinh Thanh		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới, tưới cho Huyện Thanh Liêm
7	Cổng Cổ Đàm		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới Cổ Đàm, tưới cho Huyện Ý Yên
8	Cổng Vĩnh Trị		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới, tiêu kết hợp, tưới cho Huyện Ý Yên và Huyện Vụ Bản
9	Đầu kênh T3	Kênh T3	Kiểm tra chất lượng nước trên kênh T3 là kênh trực tiếp nhận nước thải dọc thành phố Nam Định, nhưng vẫn sử dụng để cấp cho

TT	Tên vị trí lấy mẫu	Nguồn/Sông	Lý do xác định vị trí lấy mẫu
			tưới qua trạm bơm Cốc Thành
10	Đầu kênh C9	Sông Chanh	Kiểm tra chất lượng nước tưới tiêu kết hợp và nước thải từ KCN Bảo Minh, thành phố Nam Định với các ngành sản xuất: dệt, nhuộm, cơ khí, chế biến gỗ, đồ điện.
11	Cầu đường 10 với sông Sắt	Sông Sắt	Kiểm tra chất lượng nước sông Sắt, tưới tiêu kết hợp khu vực phía nam huyện Ý Yên
12	Đập An Bài (sông Châu Giang)	Sông Châu Giang	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống sông Sắt, tưới tiêu kết hợp cho Huyện Bình Lục.
13	Đầu kênh CG16		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới tiêu kết hợp và nhận nước thải từ KCN Hòa Hậu
14	Cống 3-2	Kênh tiêu Chính Tây	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống, tưới tiêu kết hợp cho Huyện Mỹ Lộc.
15	Đầu kênh S17	Kênh Sông Sắt	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tưới, tiêu nông nghiệp huyện Ý Yên.
16	Đập Vù (CG12)	Kênh Vù	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tưới cho Huyện Lý Nhân.
17	Cầu Chủ (sông Châu Giang)	Sông Châu Giang	Vị trí ô nhiễm do nhận nước thải các huyện Bình Lục, Lý Nhân
18	Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	Kênh Kinh Thủy	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tiêu Huyện Thanh Liêm. Vị trí ô nhiễm do nhận nước thải của huyện Thanh Liêm
19	Bể hút trạm bơm Quỹ Độ	Sông Quỹ Độ	Kiểm tra chất lượng nước tại trạm bơm Quỹ Độ
20	Đầu kênh T5	Kênh Tiên Hương	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tưới cho khu vực huyện Vụ Bản

BẢN ĐỒ GIÁM SÁT CLN HỆ THỐNG CTTL BẮC NAM HÀ NĂM 2025



1. Thông tin lúc giám sát

Trong thời gian từ 15/11/2025 – 21/11/2025 không thực hiện giám sát

2. Kết quả đo đạc

3. Do không khảo sát nên không có kết quả để đánh giá, so sánh với tuần trước và cùng kỳ năm trước

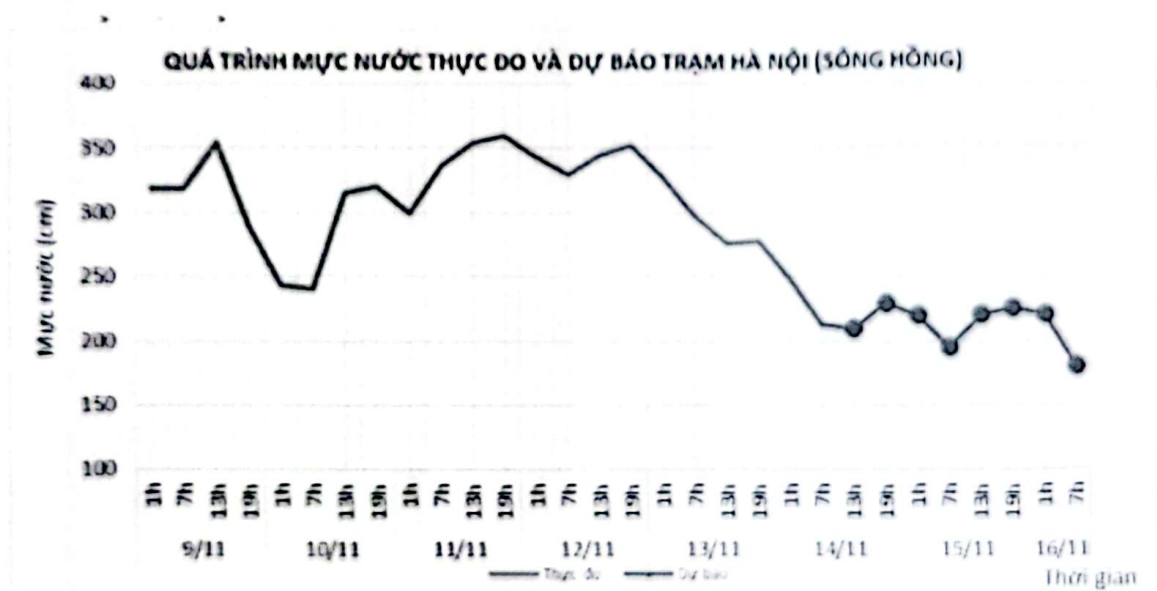
II. Dự báo chất lượng nước tuần từ ngày 15/11/2025 đến ngày 21/11/2025

1. Diễn biến thủy văn và lịch sản xuất trong tuần

Dự báo tại hệ thống Bắc Nam Hà có mưa nhẹ đến mưa vừa các ngày 18 và 19/11/2025.

Mực nước hạ lưu sông Hồng đang dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

Dự báo mực nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội sẽ biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng điều tiết thủy điện tuyến trên.



2. Dự báo tình hình chất lượng nước trong tuần

DO								B- QCVN 08- 2023
Vị trí	Tuần dự báo							
	15/11	16/11	17/11	18/11	19/11	20/11	21/11	
Cổng Như Trắc	6,367	6,367	6,367	6,367	6,367	6,367	6,367	≥ 5
Cổng Hữu Bị	6,468	6,474	6,478	6,481	6,483	6,484	6,483	≥ 5
Cổng Cốc Thành	5,674	5,676	5,675	5,674	5,674	5,673	5,673	≥ 5
Cổng sông Chanh	5,974	5,982	5,987	5,990	5,993	5,994	5,995	≥ 5
Cổng Nhâm Trảng	5,656	5,772	5,778	5,776	5,664	5,745	5,650	≥ 5
Cổng Kinh Thanh	5,922	5,950	5,957	5,947	5,947	5,954	5,947	≥ 5
Cổng Cỏ Đam	5,202	5,288	5,342	5,376	5,397	5,409	5,417	≥ 5
Cổng Vĩnh Trị	5,362	5,365	5,366	5,367	5,368	5,368	5,368	≥ 5
Đầu kênh T3	5,618	5,613	5,605	5,601	5,598	5,597	5,597	≥ 5
Đầu kênh C9	6,436	6,642	6,771	6,840	6,880	6,904	6,919	≥ 5
Cầu đường 10 với sông Sắt	5,559	5,614	5,646	5,666	5,680	5,691	5,700	≥ 5
Đập An Bài (sông Châu Giang)	5,130	5,149	5,168	5,185	5,199	5,212	5,223	≥ 5
Đầu kênh CG16	5,913	5,913	5,913	5,913	5,913	5,913	5,913	≥ 5
Cổng 3-2	5,650	5,650	5,650	5,650	5,650	5,650	5,650	≥ 5
Đầu kênh S17	6,308	6,543	6,693	6,786	6,840	6,872	6,894	≥ 5
Đập Vùa (CG12)	5,333	5,372	5,387	5,394	5,396	5,397	5,397	≥ 5
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	6,306	6,286	6,265	6,245	6,226	6,209	6,193	≥ 5
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	5,020	5,020	5,020	5,020	5,020	5,020	5,020	≥ 5
Bể hút trạm bơm Quý Độ	6,583	6,567	6,552	6,537	6,522	6,509	6,495	≥ 5
Đầu kênh T5	6,236	6,238	6,240	6,241	6,242	6,242	6,241	≥ 5

NÚNG

NO ₃ ⁻							
Vị trí	Tuần dự báo						
	15/11	16/11	17/11	18/11	19/11	20/11	21/11
Cổng Như Trác	1,779	1,779	1,779	1,779	1,779	1,779	1,779
Cổng Hữu Bị	1,445	1,443	1,445	1,448	1,454	1,462	1,472
Cổng Cốc Thành	8,406	8,662	8,789	8,873	8,938	8,991	9,035
Cổng sông Chanh	1,882	1,877	1,874	1,875	1,877	1,881	1,885
Cổng Nhâm Trảng	4,928	4,553	4,541	4,557	4,933	4,666	4,983
Cổng Kinh Thanh	4,052	4,010	3,994	4,030	4,030	4,009	4,033
Cổng Cổ Đàm	5,127	5,013	4,950	4,908	4,882	4,865	4,856
Cổng Vĩnh Trị	7,272	7,288	7,295	7,299	7,302	7,304	7,306
Đầu kênh T3	4,141	4,890	5,430	5,844	6,177	6,452	6,684
Đầu kênh C9	1,418	1,083	0,878	0,768	0,705	0,667	0,644
Cầu đường 10 với sông Sắt	3,306	3,240	3,215	3,209	3,213	3,223	3,236
Đập An Bài (sông Châu Giang)	4,022	4,112	4,252	4,398	4,535	4,660	4,774
Đầu kênh CG16	2,464	2,464	2,464	2,464	2,464	2,464	2,464
Cổng 3-2	4,800	4,800	4,800	4,800	4,800	4,800	4,800
Đầu kênh S17	1,647	1,258	1,016	0,866	0,781	0,729	0,695
Đập Vùa (CG12)	3,545	3,562	3,652	3,774	3,909	4,046	4,182
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	1,922	1,977	2,036	2,093	2,148	2,201	2,254
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	6,900	6,900	6,900	6,900	6,900	6,900	6,900
Bể hút trạm bơm Quỳ Độ	1,261	1,293	1,324	1,355	1,385	1,415	1,444
Đầu kênh T5	2,009	2,018	2,028	2,038	2,050	2,063	2,077



BOD ₅								B- QCVN 08- 2023
Vị trí	Tuần dự báo							
	15/11	16/11	17/11	18/11	19/11	20/11	21/11	
Cổng Như Trác	11,513	11,513	11,513	11,513	11,513	11,513	11,513	≤ 6
Cổng Hữu Bị	7,285	7,293	7,312	7,341	7,381	7,431	7,490	≤ 6
Cổng Cốc Thành	9,254	9,090	9,041	9,020	9,008	8,999	8,992	≤ 6
Cổng sông Chanh	13,622	13,607	13,598	13,592	13,588	13,584	13,581	≤ 6
Cổng Nhâm Trảng	9,290	8,737	8,694	8,698	9,198	8,828	9,254	≤ 6
Cổng Kinh Thanh	7,758	7,546	7,504	7,544	7,542	7,513	7,542	≤ 6
Cổng Cỏ Đam	8,602	7,966	7,575	7,330	7,190	7,106	7,052	≤ 6
Cổng Vĩnh Trị	9,434	9,396	9,380	9,372	9,366	9,362	9,360	≤ 6
Đầu kênh T3	12,872	12,584	12,458	12,390	12,347	12,317	12,297	≤ 6
Đầu kênh C9	6,408	7,184	7,424	7,016	7,780	7,635	7,550	≤ 6
Cầu đường 10 với sông Sắt	14,445	14,200	14,113	14,099	14,124	14,170	14,231	≤ 6
Đập An Bài (sông Châu Giang)	16,127	16,023	15,837	15,651	15,488	15,348	15,227	≤ 6
Đầu kênh CG16	11,393	11,393	11,393	11,393	11,393	11,393	11,393	≤ 6
Cổng 3-2	24,900	24,900	24,900	24,900	24,900	24,900	24,900	≤ 6
Đầu kênh S17	7,235	7,825	7,935	8,381	9,064	9,871	9,745	≤ 6
Đập Vùa (CG12)	15,154	15,041	15,048	15,097	15,163	15,237	15,315	≤ 6
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	9,180	9,415	9,661	9,894	10,115	10,327	10,533	≤ 6
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	15,700	15,700	15,700	15,700	15,700	15,700	15,700	≤ 6
Bể hút trạm bơm Quỳ Độ	6,644	6,809	6,975	7,139	7,302	7,462	7,619	≤ 6
Đầu kênh T5	9,729	9,788	9,850	9,917	9,988	10,065	10,148	≤ 6

VA
:CH
ĐI
ON

NH ₄ ⁺							
Vị trí	Tuần dự báo						
	15/11	16/11	17/11	18/11	19/11	20/11	21/11
Cổng Như Trắc	0,258	0,258	0,258	0,258	0,258	0,258	0,258
Cổng Hữu Bị	0,313	0,318	0,324	0,329	0,336	0,343	0,351
Cổng Cốc Thành	0,205	0,189	0,184	0,182	0,181	0,181	0,181
Cổng sông Chanh	0,137	0,135	0,134	0,134	0,133	0,133	0,133
Cổng Nhâm Trảng	0,100	0,096	0,094	0,092	0,093	0,091	0,092
Cổng Kinh Thanh	0,109	0,097	0,095	0,095	0,095	0,095	0,095
Cổng Cỏ Đam	0,160	0,137	0,124	0,115	0,111	0,108	0,106
Cổng Vĩnh Trị	0,125	0,121	0,119	0,118	0,118	0,117	0,117
Đầu kênh T3	0,554	0,524	0,511	0,506	0,504	0,504	0,505
Đầu kênh C9	0,164	0,126	0,102	0,090	0,082	0,078	0,076
Cầu đường 10 với sông Sắt	0,864	0,858	0,861	0,869	0,880	0,891	0,904
Đập An Bài (sông Châu Giang)	0,926	0,918	0,901	0,882	0,865	0,851	0,839
Đầu kênh CG16	0,591	0,591	0,591	0,591	0,591	0,591	0,591
Cổng 3-2	0,740	0,740	0,740	0,740	0,740	0,740	0,740
Đầu kênh S17	0,198	0,152	0,124	0,107	0,097	0,091	0,087
Đập Vùa (CG12)	0,867	0,873	0,882	0,892	0,902	0,912	0,923
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	0,504	0,526	0,548	0,569	0,589	0,608	0,627
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	2,300	2,300	2,300	2,300	2,300	2,300	2,300
Bể hút trạm bơm Quý Độ	0,306	0,319	0,333	0,346	0,360	0,373	0,386
Đầu kênh T5	0,516	0,523	0,530	0,538	0,546	0,554	0,563

III. Các đề xuất, kiến nghị

1. Nhận xét

Kết quả dự báo DO trong tuần đều có giá trị thỏa mãn giới hạn B của QCVN 08-MT/2023/BTNMT.

Tất cả các vị trí có hàm lượng BOD₅ trong kỳ dự báo đều không đạt giới hạn B của QCVN 08-MT/2023/BTNMT.

2. Dự báo chung

Mức độ ô nhiễm chất lượng nước trong HTCTTL Bắc Nam Hà tuần thứ 24 sẽ có xu hướng tăng so với tuần 23 do dự báo tuần 24 trên lưu vực chỉ có mưa vào các ngày 18 - 19, mực nước sông Hồng tại Hà Nội lúc 7h ngày 16/11/2025 có khả năng ở mức 1,65m sẽ khó khăn cho việc lấy nước vào hệ thống.

3. Đề xuất

Đề nghị Công ty KTCTTL Bắc Nam Hà tiếp tục tận dụng triều, mở các cống Như Trác, Hữu Bị, Cốc Thành, Cỏ Đam, Sông Chanh, Nhâm Trảng, Vĩnh Trị để trao đổi nước tăng khả năng tự làm sạch của hệ thống.

Nơi nhận:

- Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi;
- Lãnh đạo Viện;
- Cty TNHH MTV KTCTTL Bắc Nam Hà;
- Chi cục thủy lợi tỉnh Ninh Bình;
- Lưu VT, Phòng TN&TVQLCLN,MT.

VIỆN QUY HOẠCH THỦY LỢI



PHÓ VIỆN TRƯỞNG

Đào Ngọc Tuấn